

Số: 260/2024/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 28 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 661/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970.

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn C, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Nhà số A, tổ A, ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Anh Q, sinh ngày 03/8/1995. Anh Q đã trưởng thành, có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên không đặt ra yêu cầu về nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông bà trình bày không có.

- Về lệ phí: Ông bà mỗi người chịu tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Anh Q, sinh ngày 03/8/1995. Anh Q đã trưởng thành, có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên không đặt ra yêu cầu về nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

3. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn C mỗi người chịu tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0016174 ngày 12/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Ông bà đã nộp xong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H.Long Thành;
- Đương sự;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Trúc